

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. GIỚI THIỆU:

- Tên dự án: Thực hiện xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Cần Thơ.
- Vị trí xây dựng: Trên địa bàn TP. Cần Thơ.
- Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi thành phố Cần Thơ.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

- Lựa chọn Nhà thầu tư vấn lập kế hoạch có đủ năng lực và kinh nghiệm thực hiện tốt các công tác Gói thầu 01/CCTL - CT: xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn TP Cần Thơ theo các tiêu chí của E-HSMT.

Việc xây dựng định mức KTKT trong quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi nhằm mục tiêu chủ yếu sau đây:

- Làm căn cứ để xây dựng phương án giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi trên địa bàn thành phố Cần Thơ cho các khoản chi lớn (thường chiếm trên 90%) trong giá thành sản phẩm dịch vụ thủy lợi.

- Là căn cứ để xây dựng đơn giá đặt hàng, giao kế hoạch quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi theo Quy định phân cấp quản lý khai thác CTTL quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP, ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Là căn cứ để lập dự toán đặt hàng, giao kế hoạch cho các đơn vị tham gia thực khai thác CTTL trên địa bàn thành phố.

- Là căn cứ để giao khoán và chi tiền vận hành, khai thác và bảo vệ CTTL trong các đơn vị (tổ, cụm, trạm thủy nông,... hoặc giao khoán tới từng cá nhân) theo quy định của pháp luật.

- Làm căn cứ để nghiệm thu, thanh quyết toán chi phí quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi cho các đơn vị, cá nhân khi hoàn thành nhiệm vụ được giao, thuê khoán.

2.2 Nhiệm vụ xây dựng định mức

Lập báo cáo định mức theo quy định tại Thông tư số 27/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi để làm cơ sở kiến nghị bộ định mức kinh tế kỹ thuật cho công tác quản lý vận hành, khai thác và bảo vệ CTTL của tỉnh TP. Cần Thơ bao gồm:

i) Định mức lao động quản lý, vận hành, khai thác và bảo vệ các công trình bao gồm:

- Định mức lao động tổng hợp tính bằng công/ha diện tích tưới, tiêu toàn thành phố (để tính toán xác định đơn giá khoản chi trong xây dựng phương án giá SPDV công ích thủy lợi). Xây dựng định mức lao động trình tiếp bao gồm:

+ Bảng Định mức lao động định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, vận hành công, âu thuyền (nếu có).

+ Bảng Định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, vận hành trạm bơm.

+ Bảng Định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, khai thác kênh, rạch.

+ Bảng Định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, bảo vệ đập, bọng (nếu có).

+ Bảng Định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, bảo vệ đê bao sông, đê biển, bờ bao độc lập (đối với đê bao, bờ bao gắn liền với các tuyến bờ kênh sẽ được tính hao phí lao động trực tiếp công tác quản lý, khai thác kênh, rạch).

- Bảng Định mức lao động trực tiếp công tác quản lý, bảo vệ kè (nếu có).

ii) Định mức điện năng bơm tưới bao gồm:

- Định mức điện năng bơm tưới toàn thành phố.

- Định mức điện năng bơm tưới chi tiết cho từng trạm bơm.

iii) Định mức điện năng bơm tiêu:

- Định mức điện năng bơm tiêu toàn thành phố.

- Định mức điện năng bơm tiêu chi tiết cho từng trạm bơm.

Hoặc Định mức điện năng bơm tưới và bơm tiêu cho toàn thành phố và bảng chi tiết cho từng trạm bơm .

iv) Định mức vật tư cho bảo dưỡng, vận hành máy móc thiết bị:

- Định mức tính theo đơn vị 1ha quy đổi tưới, tiêu chủ động cho lúa bằng động lực (lít, kg hoặc kWh / ha quy đổi) trên địa bàn toàn thành phố.

- Định mức tiêu hao khối lượng vật tư chi tiết cho các công trình.

- Định mức tiêu hao khối lượng vật tư chi tiết cho các đơn vị tham gia khai thác CTTL trên địa bàn thành phố.

v) Định mức chi phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

- Định mức tổng hợp chi phí bảo trì toàn TP Cần Thơ (để xây dựng đơn giá phải chi trong tính toán giá SPDV thủy lợi) bằng tỷ lệ % Tổng chi phí sản xuất hoạt động khai thác CTTL TP cần Thơ trong 1 năm.

- Phân bổ chi phí định mức bảo trì (nếu cần thiết) cho đơn vị tham gia quản lý khai thác công trình thủy lợi các khu vực có các đơn vị, tổ chức đang tham gia khai thác CTTL.

vi) Định mức chi phí quản lý hoạt động khai thác thủy lợi:

- Định mức chi phí quản lý toàn TP Cần Thơ bằng tỷ lệ % Tổng chi phí sản xuất hoạt động khai thác công trình thủy lợi (trương đương với giá thành toàn bộ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi/ hay tổng kinh phí tiền hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi) (để xây dựng đơn giá phản chi trong tính toán giá SPDV thủy lợi).

- Phân bổ chi phí định mức quản lý cho đơn vị tham gia quản lý khai thác công trình thủy lợi các khu vực có các đơn vị, tổ chức đang tham gia khai thác CTTL trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

vii) Các định mức khác gồm:

- Định mức chi phí bảo hộ và an toàn lao động

- Định mức lao động trực tiếp quản lý vận hành, khai thác hồ/ các công trình đặc thù khác nếu có như âu thuyền...

- Định mức, đơn giá công tác quan trắc diễn biến độ mặn phục vụ điều hành nước tưới, tiêu trên địa bàn TP cần Thơ và chi tiết cho các điểm đo khu vực.

viii) Một số đề xuất khác:

- Tổng kết thực tiễn ở một số địa phương, các loại định mức phải xây dựng ở trên là các khoản chi thường xuyên chính chiếm tới 90-95% tổng nhu cầu kinh phí (giá thành) cho hoạt động vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng... các công trình, hệ thống công trình.

- Để bảo đảm mục tiêu của định mức là để xác định được giá thành các loại sản phẩm, dịch vụ thủy lợi, ngoài các định mức ở trên, có thể đề xuất định mức đối với các khoản chi thường xuyên khác (thuê khoán bảo vệ, định mức bảo hộ và an toàn lao động... nếu có), hoặc đề xuất định mức theo tỷ lệ % đối với các khoản chi phí không thường xuyên theo quy định tại khoản 5, điều 7 Nghị định 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của chính phủ Quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

II. PHẠM VI CÔNG VIỆC:

Xây dựng bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong khai thác CTTL trên địa bàn thành phố Cần Thơ bao gồm xây dựng mới đối với các CTTL chưa có định mức và rà soát kết quả định mức KTKT đã được xây dựng, phê duyệt tại Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của UBND tỉnh Hậu Giang. Tích hợp thành bộ định mức chung cho toàn thành phố Cần Thơ bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền 2 cấp. Cụ thể là:

i) Xây dựng mới định mức kinh tế kỹ thuật trong khai thác CTTL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng trước tháng 7/2025. Đồng thời phù hợp với tổ chức chính quyền 2 cấp mới.

ii) Mở rộng phạm vi xây dựng định mức KTKT trong khai thác CTTL trên địa bàn TP. Cần Thơ trước tháng 7/2025.

iii) Tích hợp kết quả định mức KTKT đã được tỉnh Hậu Giang phê duyệt tại Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của UBND tỉnh. Kế thừa kết quả và có rà soát để bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền 2 cấp trên địa bàn TP Cần Thơ từ ngày 1/7/2025.

iv) Trình ban hành bộ định mức KTKT trong khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định của Luật thủy lợi và các chính sách hiện hành khác của Nhà nước.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, ngày 19/6/2017.
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017.
- Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, ngày 27/11/2023.
- Luật Giá số 16/2023/QH15, ngày 19/6/2023.
- Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015.
- Luật Khí tượng Thủy văn số 90/2015/QH13, ngày 23/11/2015.
- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13, ngày 19/6/2013; Luật Đề điều số 79/2006/QH11; Luật số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều.
- Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/06/2018 của Chính phủ, Quy định chi tiết về giá SPDVTL và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi. Đồng thời cập nhật các thông tin Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 96 do Bộ Tài chính chủ trì đang lấy ý kiến các cơ quan trước khi trình Chính phủ ban hành.
- Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;
- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.
- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 9/1/2025 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (thay thế Nghị định 129/2017/NĐ-CP).
- Thông tư số 27/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

- Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 5/8/2021 của Bộ Tài chính về Giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021; Công văn Số: 13288/BTC-QLG ngày 16/12/2022 của Bộ Tài chính V/v giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022. Nội dung công văn: thực hiện Nghị Quyết số 80/NQ-CP ngày 23/7/2021 của Chính phủ về giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05/8/2021 về giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 làm cơ sở để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện; Ngày 01/9/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2022 như sau: “Hỗ trợ kinh phí sử dụng giá dịch vụ, sản phẩm công ích thủy lợi bằng 102% mức bình quân năm của kết quả thực hiện chi giai đoạn 2017-2020 và dự toán chi năm 2021 của ngân sách trung ương.

- Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/07/2024 của Bộ Tài chính về Ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

- Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước.

- Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/01/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá,

đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện.

- Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH về Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/ 2017 của Bộ Tài chính, Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành Định mức xây dựng.

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

- Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Thông tư số 75/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính về Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi.

- Các Tiêu chuẩn Quốc gia trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi, cụ thể là:

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8417:2022 Công trình thủy lợi – Quy trình vận hành, trạm bơm điện.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8418:2010 Công trình thủy lợi – Quy trình quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng công.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9164:2012 Công trình thủy lợi – Hệ thống tưới tiêu - Yêu cầu kỹ thuật vận hành hệ thống kênh.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8414:2010 Công trình thủy lợi – Quy trình quản lý vận hành, khai thác và kiểm tra hồ chứa nước.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8412:2020 Công trình thủy lợi – Quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8641: 2011 Kỹ thuật tưới tiêu nước cho cây lương thực và thực phẩm.

+ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9168:2012 Công trình thủy lợi - Phương pháp xác định hệ số tưới lúa.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật TCKT 04:2018/TCTL - Bảo trì công trình thủy lợi, Ban hành kèm theo Quyết định số 5061/QĐ-BNN-TCTL ngày 24/12/2018 của Bộ NN&PTNT.

- Các văn bản, quyết định, quy trình vận hành... của TP Cần Thơ:

+ Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Quy định về phân cấp, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Sau khi ban hành Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi, TP. Cần Thơ trước tháng 7/2025) đã thực hiện dự thảo phân cấp mới. Tuy nhiên, chưa kịp ban hành.

+ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ các CTTL trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

+ Quyết định số: 14/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

+ Các Quyết định ban hành diện tích và biện pháp tưới, tiêu của TP Cần Thơ (trước tháng 7/2025) và tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang các năm 2022, 2023, 2024 và 2025, kế hoạch năm 2026 của TP. Cần Thơ mới.

- Căn cứ các kết quả khảo sát, đánh giá tại các đơn vị trực thuộc, các công trình đầu mối, cống, trạm bơm, kênh tưới, kênh tiêu, công trình đập, công trình hồ chứa nước, đê bao, bờ bao, kè, âu thuyền... trên phạm vi TP. Cần Thơ.

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo

- Báo cáo định kỳ: Định kỳ báo cáo vào sáng thứ 2 hàng tuần.

- Báo cáo hàng tháng: Trong quá trình thực hiện đơn vị tư vấn thực hiện báo cáo tiến độ triển khai vào ngày 25 hàng tháng.

- Báo cáo đột xuất: Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư; báo cáo trong các kỳ họp; báo cáo giải trình kết quả.

- Báo cáo những phát sinh ngoài hợp đồng và chỉ được thực hiện khi có văn bản đồng ý của chủ đầu tư.

- Kết thúc mỗi bước công việc đơn vị tư vấn cần xây dựng báo cáo hoàn thành gửi chủ đầu tư để thực hiện công tác giám sát, đôn đốc, kiểm tra và nghiệm thu.

2. Thời gian, tiến độ thực hiện

- **Thời gian thực hiện:** 06 tháng.

- **Tiến độ báo cáo:** Nhà thầu phải báo cáo Bên mời thầu, chủ đầu tư về kết quả thực hiện theo từng bước công việc cụ thể và phải cung cấp tài liệu sản phẩm và cử nhân sự để phục vụ kiểm tra, nghiệm thu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Bên mời thầu.

3. Sản phẩm giao nộp

Bao gồm số lượng theo yêu cầu Chủ đầu tư, mỗi bộ gồm:

i) Hồ sơ báo cáo xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn TP Cần Thơ bao gồm việc rà soát, tích hợp kết quả định mức KTKT đã ban hành trong Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 08/08/2023.

ii) Các phụ lục tính toán, xây dựng bộ định mức.

iii) Nội dung báo cáo và các sản phẩm phụ lục kèm theo phải đáp ứng được các yêu cầu, nội dung, chất lượng như sau:

- Tổng quát được toàn bộ đặc điểm về thủy lợi, vận hành, hiện trạng công trình, tổ chức thực hiện khai thác CTTL trên địa bàn TP Cần Thơ.

- Tính toán các định mức chi tiết từ dưới lên cho từng định mức, từng công trình.

- Bộ định mức tổng hợp để đánh giá, lập bảng tính giá thành sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn TP Cần Thơ.

iv) Bộ định mức phải đáp ứng được:

- Phân tách rõ phần định mức để xây dựng đơn giá đặt hàng cho các đơn vị khai thác CTTL phân cấp cho cấp thành phố quản lý theo các quyết định phân cấp được phê duyệt.

- Và phân bổ cho các đơn tham gia quản lý thủy lợi cũng như các xã, phường để tham gia thực hiện các phần việc trong quản lý khai thác CTTL như sửa chữa, nạo vét, bảo trì... tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phân cho các xã, phường.

- Hướng dẫn áp dụng định mức để lập đơn giá đặt hàng cho các đơn vị khai thác CTTL phân cấp cho cấp thành phố quản lý theo các quyết định phân cấp được phê duyệt.

v) Hỗ trợ, tư vấn dự thảo các văn bản, tờ trình thẩm định và dự thảo trình Quyết định ban hành Bộ định mức KTKT trong quản lý, khai thác CTTL trên địa bàn TP Cần Thơ.

vi) Bộ định mức được UBND TP. Cần Thơ duyệt theo quy định tại Thông tư 27/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Yêu cầu đối với kỹ sư của Tư vấn:

- Điều kiện là Nhân sự tham gia phải theo các yêu cầu trình bày trong Chương 3 – Tiêu chuẩn đánh giá;

- Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, các nhân sự của Tư vấn phải bắt đầu thực hiện các dịch vụ tư vấn theo tiến độ cụ thể của dự án;

- Trong quá trình thực hiện công trình, nếu có nhu cầu tư vấn về việc thay thế nhân sự thì nhân sự thay thế phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư;

- Nếu có bất kỳ nhân sự nào của tư vấn mà chủ đầu tư nhận thấy không đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao thì tư vấn phải nhanh chóng thay thế các nhân sự khác có trình độ và kinh nghiệm mà chủ đầu tư chấp nhận được. Các chi phí liên quan đến vấn đề này do Tư vấn đảm nhiệm.

2. Yêu cầu những công việc cần phải phối hợp thực hiện.

- Toàn bộ các hoạt động Tư vấn do nhà thầu Tư vấn thực hiện phải được phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư theo phạm vi Hợp đồng dịch vụ được ký kết. Tư vấn phải đặt mình vào vị trí người thụ hưởng công trình để làm việc hết trách nhiệm;

- Phối hợp với các nhà thầu khác trong quá trình thực hiện dự án;

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư sẽ cung cấp miễn phí cho Tư vấn tất cả các số liệu, thông tin và tài liệu nội bộ sẵn có liên quan đến dịch vụ tư vấn. Toàn bộ các tài liệu tham khảo mà Chủ đầu tư cho tư vấn mượn phải được tư vấn hoàn trả lại sau khi kết thúc nhiệm vụ hoặc sớm hơn khi cần thiết. Tư vấn có trách nhiệm giữ gìn tất cả các tài liệu mà Chủ đầu tư cho mượn.

- Việc tiếp xúc với các cơ quan ban ngành, chính quyền thành phố, phường xã và các tổ chức quần chúng với nội dung làm việc có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn sẽ được Chủ đầu tư bố trí miễn phí

- Chủ đầu tư cử cán bộ theo dõi phối hợp với tư vấn trong quá trình triển khai gói thầu.

- Chủ đầu tư cung cấp các tài liệu, văn bản pháp lý liên quan đến gói thầu cho nhà thầu, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.